

Số: 02 / TTr - HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 3 năm 2019



## TỜ TRÌNH

Về phân phối lợi nhuận năm 2018, kế hoạch năm 2019  
và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Xuân Hòa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 01- NQ/CPXH ngày 27/3/2018 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Căn cứ vào Báo cáo kết quả SXKD năm 2018;

### A. Khen thưởng HĐQT và BDH năm 2018.

Trong năm 2018, HĐQT cùng với Ban điều hành đã lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được những kết quả như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch 2018 (tỷ đ)	Thực hiện 2018 (tỷ đ)	% TH/ KH
1	<b>Tổng Doanh thu thuần</b>	<b>468</b>	<b>462,3</b>	<b>98,8%</b>
	DT thuần từ SXKD tại nhà máy	452	453	100,2%
2	<b>Lợi nhuận SXKD trước thuế</b> (không bao gồm lợi nhuận liên doanh TBHN)	<b>20</b>	<b>22,8</b>	<b>114%</b>
3	<b>Chia cổ tức</b>	25%	25%	Đã tạm ứng lần 1: 20% Còn lại: 5% dự kiến chi Tháng 4/ 2019
4	<b>Thưởng BDH, HĐQT</b>	1,12	0	

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Doanh thu tổng toàn Công ty chỉ đạt 98,8% so với kế hoạch, do vậy HĐQT và Ban điều hành năm 2018 không được khen thưởng.

## B. Kế hoạch Khen thưởng HĐQT, Ban điều hành năm 2019

Giao mục tiêu năm 2019 cho Ban điều hành Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam; mức thưởng Ban điều hành, hội đồng quản trị năm 2019 cụ thể như sau:

### I. Mục tiêu:

1. Doanh thu thuần thực hiện năm 2019: 544 tỷ đồng (tăng 20% so 2018).
2. Lợi nhuận trước thuế năm 2019: 27 tỷ đồng (tăng 20% so 2018).

(Lợi nhuận trên chưa bao gồm lợi nhuận liên doanh TBHN phân chia và chuyển về công ty trong năm 2019).

### II. Thưởng Ban điều hành và Hội đồng quản trị khi mục tiêu đạt như sau:

1: Thưởng Ban điều hành và Hội đồng quản trị khi đạt mục tiêu Doanh thu như sau:

#### - Lợi nhuận trước thuế đạt mục tiêu, thưởng:

- + Ban điều hành công ty mức: 5% lợi nhuận sau thuế.
- + Hội đồng quản trị mức: 2% lợi nhuận sau thuế.

- Khi lợi nhuận thực hiện năm 2019 vượt mục tiêu đề ra, ngoài mức thưởng trên, thực hiện thưởng thêm Ban điều hành và Hội đồng quản trị giá trị tăng thêm từ mục tiêu lợi nhuận như sau:

- + Ban điều hành mức: 10% Lợi nhuận sau thuế tăng thêm.
- + Hội đồng quản trị mức: 4% Lợi nhuận sau thuế tăng thêm.

2: Trường hợp đạt 1 trong 2 chỉ tiêu Doanh thu hoặc Lợi nhuận: giao cho HĐQT xem xét quyết định mức thưởng nhưng không cao hơn mức đề xuất tại mục II.1 nêu trên.

## C. Phương án phân phối lợi nhuận

### I. Phân phối lợi nhuận năm 2018

- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018: 58.842.836.413 đồng
- Thuế TNDN phải nộp: 4.573.414.201 đồng

- Lợi nhuận sau thuế dùng để trích lập, phân phối **54.269.422.212 đồng**

Trong đó:

1. Chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu: Mức chi trả là 25%/ giá trị cổ phần (tương ứng 2500 đ/ cổ phần), tổng chi hết 52.741.250.000 đồng (chi bằng tiền).

- 2. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 500.000.000 đồng
- 3. Thưởng HĐQT và BDH: 0 đồng
- 4. Lợi nhuận năm 2018 còn lại: 1.028.172.212 đồng
- 5. Lợi nhuận các năm trước chuyển sang: 4.957.988.728 đồng

**Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 5.986.160.940 đồng**

### II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính: 50.000.000.000 đồng





- Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động SXKD: 21.600.000.000 đồng
- **Lợi nhuận sau thuế dùng để trích lập, phân phối 71.600.000.000 đồng**

Trong đó:

1. Chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu: Mức chi trả là 30%/ giá trị cổ phần, tương ứng 3000 đ/ cổ phần, tổng chi hết 63.289.500.000 đồng (giao cho HĐQT quyết định thời điểm & hình thức chi trả).

- 2. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 500.000.000 đồng
- 3. Thưởng HĐQT và BDH: 1.512.000.000 đồng
- 4. Lợi nhuận năm 2019 dự kiến còn lại: 6.298.500.000 đồng
- 5. Lợi nhuận các năm trước chuyển sang: 5.986.160.940 đồng

**Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 12.284.660.940 đồng**

#### **D. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019**

Trên cơ sở tham khảo mức thù lao của các CTCP cùng ngành nghề, quy mô trên thị trường và mức thù lao của HĐQT, BKS của Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2015, ĐH đồng cổ đông thường niên năm 2019, mức thù lao của thành viên HĐQT và BKS gồm:

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT (4 thành viên): 10.000.000 đồng/ người/ tháng
- Trưởng BKS: 5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS (2 thành viên): 3.000.000 đồng/ người/ tháng

Tổng cộng: 66.000.000 đồng/ tháng đã thực hiện chi đầy đủ hàng tháng.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam tiếp tục dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT, BKS trong năm 2019 bằng với mức thù lao năm 2018 đã thực hiện, cụ thể như sau:

1. Mức thù lao hàng tháng của HĐQT: 5 thành viên

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT (4 thành viên): 10.000.000 đồng/ người/ tháng

2. Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát: 3 thành viên

- Trưởng BKS: 5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS (2 thành viên): 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

Mức thù lao trên của HĐQT và BKS là thù lao sau thuế thu nhập cá nhân. Phần thuế thu nhập cá nhân liên quan đến các khoản thù lao trên được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cho ý kiến biểu quyết thông qua 3 nội dung tôi đã trình bày trên, bao gồm:

- Khen thưởng HĐQT và Ban Tổng giám đốc năm 2018, kế hoạch 2019;
- Phân phối lợi nhuận năm 2018, kế hoạch 2019;
- Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2019.

Trân trọng báo cáo ./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Đào Đức Chính**

